

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 246/2017/HSPT

Ngày 24/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung

Các Thẩm phán: Bà Lâm Thị Hiền và bà Lê Thị Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Xuân Hải – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 225/2017/HSPT ngày 19/7/2017 đối với vụ án Nguyễn Vũ Quỳnh A và 01 bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2017/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

*** Các bị cáo kháng cáo:**

1. Họ tên: **Nguyễn Vũ Quỳnh A** - Sinh năm: 1982, tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1952; Con bà: Vũ Thị Đ, sinh năm: 1956; Hiện cùng trú tại: Phường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có chồng là Trịnh Quang H, sinh năm: 1980; Bị cáo có 01 con, sinh năm: 2003; Hiện cùng trú tại: Đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2016 đến ngày 27/12/2016 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt.

2. Họ tên: **Nguyễn Thị Tuyết M** - Sinh năm: 1987, tại: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Nhân viên tiếp thị;

Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn M, sinh năm: 1964 (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1965 (Đã chết);

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2016 đến ngày 27/12/2016 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo hiện đang tại ngoại – có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 05 bị cáo Hồ Thị T1, H'R Niê, Hồ Thị T2 Nguyễn Tài T, Nguyễn Thị Ngọc P không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 17/12/2016, Nguyễn Thị Ngọc P, Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M và H' R Niê đi bộ đến nhà Hồ Thị T1 thuê của ông Phan Văn C, địa chỉ: Đường T, phường C, thành phố B. Tại đây, T1, A, M, H'R Niê và P rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài phỏm được thua bằng tiền. T1 lấy ra 02 bộ bài Tú Lơ Khơ (bài Tây 52 lá), 01 chiếu trúc, 01 chăn vải màu xanh, trải ra nền nhà rồi tập trung ngồi đánh bạc. T1 và H'R chơi chung một tụ; M, A, P mỗi người chơi riêng một tụ; Quy ước đầu chón 500.000 đồng; người thua nhì, ba, tư (chót) lần lượt chung cho người thắng nhất số tiền là 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng, bài Cháy chung 40.000 đồng, người có bài Û 9 thì mỗi người chơi còn lại chung 50.000 đồng, Û 10 mỗi người chơi còn lại chung 100.000 đồng; bắt đầu đánh, người nào bị lấy (ăn) lá bài thứ nhất thì chung 10.000 đồng, bị lấy lá bài thứ 2 thì chung 20.000 đồng, bị lấy lá bài chót hạ là 40.000 đồng; trong một ván bài, người nào bị lấy 03 lá bài thì ngoài chung tiền các lá bài bị thua, người đó phải đền bài, tức là chung luôn phần tiền của những người thua cho người thắng ván bài đó số tiền là 50.000 đồng/người thua; người nào thắng bài cá thì mỗi người còn lại phải chung 10.000 đồng/cá. Khi đánh bạc, T1 đem theo người số tiền 1.760.000 đồng, H'R đem theo người số tiền 290.000 đồng, A đem theo người số tiền là 2.030.000 đồng, M đem theo người số tiền là 750.000 đồng và đều sử dụng hết để đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, có Nguyễn Tài T và Hồ Thị T2 đến xem đánh bạc; khoảng 30 phút sau, M thua hết tiền đầu chón nên T ngồi vào cùng tham gia đánh bạc. P, M, A và H' R đưa cho T1 số tiền 20.000 đồng/người để nhờ T1 đi mua com. T đem theo người số tiền là 1.010.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Các con bạc, thỏa thuận nâng tiền đầu chón lên thành 1.000.000 đồng và nâng gấp đôi số tiền tính thắng thua ở chón đầu. Lúc này, T1 và H' R chơi chung tụ; M và A chơi chung tụ; còn T và P chơi riêng một tụ. Đánh bạc được nhiều ván, thì P nói có việc phải về

nên đưa số tiền 400.000 đồng, còn lại tại tụ của P cho T2 tiếp tục đánh bạc giúp vài ván. Thì T2 đồng ý và sử dụng số tiền là 400.000 đồng của P để lại, để tiếp tục đánh bạc thắng thua bằng tiền. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi T1, H'R Niê, A, M, T2, T đang đánh bạc, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, phát hiện bắt quả tang. Tạm giữ tại sòng bạc số tiền là 5.300.000 đồng; 01 chiếc chăn vải màu xanh; 01 chiếc chiếu trúc và 02 bộ bài tây 52 lá. Tạm giữ trên người các con bạc các tài sản gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số Imei: 352107020193550, màu đen của Hồ Thị T1;

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, số Imei: 359906058678256, màu trắng và số tiền 50.000 đồng của Nguyễn Thị Tuyết M;

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, số Imei: 359772064480271, màu đen và số tiền 1.570.000 đồng của Nguyễn Vũ Quỳnh A;

- 01 điện thoại di động hiệu IPHONE SE, số Imei: 3580690243668, màu trắng và số tiền 5.380.000 đồng của Hồ Thị T2;

- 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 5, số Imei: 013633009903777, màu trắng và số tiền 290.000 đồng của H R Niê;

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, số Imei: 357138054460628, màu đen của Nguyễn Tài T.

Hình thức đánh bạc và cách thắng, thua như sau:

Khi vào đánh bạc, một người ngẫu nhiên chia bài, sau đó ai về nhất sẽ được chia bài ván tiếp theo, lấy bộ bài tứ lơ khơ (loại 52 lá) chia lần lượt thành 04 phần cho 04 người, trong đó tụ của người chia bài có 10 lá bài, 03 tụ còn lại mỗi tụ được chia 09 lá bài, 15 lá bài còn lại được úp chung thành một tụ đặt giữa sòng bài để cho các con bạc bốc bài trong quá trình đánh bạc. Chia bài xong, người thắng nhất sẽ đánh trước tiên, mỗi lần chỉ đánh 01(một) lá bài, nếu người ngồi liền kề bên theo chiều đánh lấy (ăn) được lá bài này để cùng các lá bài trên tay mình tạo thành phỏm thì người này không được bốc bài trên sòng mà phải đánh đi một lá bài khác đang cầm trên tay. Lá bài bị lấy (ăn) thì người đánh phải chung tiền cho người ăn. Nếu không lấy được lá bài của người ngồi trước đã đánh thì người ngồi kề bên phải bốc một lá bài trên cùng trong tụ bài chung đặt ở giữa sòng và đánh một lá bài đi, làm sao trên tay của mỗi người chơi luôn có 09 lá bài. Cứ tiếp tục đánh bài như vậy cho đến khi ván bài kết thúc, tức là khi có bài ù hoặc khi mỗi người đánh đến lá bài thứ tư thì hạ phỏm, tính điểm và tính tiền thắng, thua để chung cho nhau. Quy ước: Một phỏm gồm từ 03 đến 04 lá bài cùng loại như: 03 lá 9, 04 lá 9 hoặc 03 lá bài trở lên theo thứ tự tăng dần cùng một chất Rô, Cơ, Chuồn, Bích. Ví dụ: Sảnh Cơ 3, 4, 5; sảnh chuồn 10, J, Q, K;...Bài ù là bài có 9 lá trở lên tạo thành phỏm. Ai đánh bài mà bị người ngồi kề bên lấy 03 lá bài liên tiếp để tạo thành bài ù thì phải

đền bài, nghĩa là phải chung tiền cho 02 người còn lại. Cách tính điểm bài như sau: Theo thứ tự từ nhỏ đến lớn là quân A đến quân K (A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K) lần lượt được tính điểm từ 1 đến 13 điểm/một lá bài; Bài nào có tổng số điểm của những lá bài không tạo thành phỏm thấp nhất thì về nhất và thắng hết 03 người còn lại. Thua nhì tức là có tổng số điểm của những lá bài không tạo thành phỏm thấp thứ hai. Thua ba tức là có tổng điểm của những lá bài nêu trên thấp thứ 3 và thua chót (thua bét) nghĩa là bài có tổng điểm của những lá bài không tạo thành phỏm cao nhất. Bài không có phỏm gọi là bài Cháy. Ai có bài Û thì thắng 03 người còn lại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 108/2017/HSST ngày 13/6/2017 Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

* Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2016 đến ngày 27/12/2016.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2016 đến ngày 27/12/2016.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Hồ Thị T1, H'R Niê, Nguyễn Tài T, Hồ Thị T2, Nguyễn Thị Ngọc P; Tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/6/2017, các bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M khai nhận: Vào khoảng 11h ngày 17/12/2016, tại nhà thuê của Hồ Thị T1, địa chỉ đường T, phường C, thành phố B, các bị cáo cùng với Hồ Thị T1, H'R Niê, Nguyễn Thị Ngọc P, Hồ Thị T2, Nguyễn Tài T cùng nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài phỏm ăn tiền. Đến khoảng 15 giờ thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc và trên người các con bạc tổng số tiền là 7.210.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định bản án hình sự sơ thẩm số 108/2017/HSST ngày 13/6/2017 của TAND thành phố Buôn Ma Thuột đã áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự để xét xử các bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M về tội “*Đánh bạc*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo cơ bản là thỏa đáng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng thêm khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; Bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M không bào chữa tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở pháp lý xác định vào khoảng 11 giờ ngày 17/12/2016, tại nhà thuê của Hồ Thị T1, địa chỉ đường T, phường C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M cùng với Hồ Thị T1, H'R Niê, Hồ Thị T2, Nguyễn Tài T và Nguyễn Thị Ngọc P, cùng nhau đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài phỏm, bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A mang theo số tiền 2.030.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M mang theo 750.000 đồng. Các bị cáo đang đánh thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc số tiền 5.300.000 đồng và trên người các con bạc là 1.910.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 7.210.000 đồng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 để xét xử các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M là cơ bản là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, các bị cáo còn có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét để chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo, cho các bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác

dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Đối với bị cáo Hồ Thị T2, mặc dù Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, hiện đang điều trị tại trung tâm phòng chống HIV/AIDS để áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo nhưng khi quyết định hình phạt lại không áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo P 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là chưa nghiêm. Mặc dù, bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn (1.350.000 đồng) nhưng vào ngày 14/5/2002 bị cáo P từng bị xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích nhưng không được coi là người có nhân thân tốt và không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy, bị cáo P chỉ có một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại áp dụng cho bị cáo này được hưởng án treo là vi phạm Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về điều kiện cho hưởng án treo. Tuy nhiên, bị cáo này không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử xét thấy cần kiến nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xem xét kháng nghị theo trình tự giám đốc thẩm để hủy Bản án sơ thẩm số 108/2017/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P, giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm để xét xử lại theo đúng quy định pháp luật.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận đơn kháng cáo nên các bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

* Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M – Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1 và khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A 09 (chín) tháng tù, về tội “*Đánh bạc*”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Đánh bạc*”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

* Kiến nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xem xét kháng nghị theo trình tự giám đốc thẩm để hủy Bản án sơ thẩm số 108/2017/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P, giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm để xét xử lại theo đúng quy định pháp luật.

* Về án phí: Bị cáo Nguyễn Vũ Quỳnh A, Nguyễn Thị Tuyết M không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Cơ quan THAHS Tp. B;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Nguyễn Văn Chung